

Bản án số: 90/2020/HSST

Ngày: 24-12-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Chi.

2/ Bà Vũ Thị Tứ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Công, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/HSST ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 14/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Hạnh N, giới tính: Nữ; sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tái định cư ĐL, phường VT, thành phố NT, tỉnh KH; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1979; có chồng là Lê Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1990, có một con sinh năm 2016; tiền án: Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 166/2018/HS-ST; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/12/2019 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:** Chị Tiêu Thị Bích P, sinh năm 1978.

Cư trú: PDP, Phường H, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 08/12/2019, Nguyễn Duy Hạnh N chuẩn bị dao lam, que chọc sim đến sự kiện Marathon Quốc tế do N hàng Techcombank tổ

chức tại trước công trình xây dựng Empire City trên đường Ven Sông, phường Thủ Thiêm, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích lấy trộm tài sản của người tham gia sự kiện. Khoảng 07 giờ 00 phút, cùng ngày, N phát hiện chị Tiêu Thị Bích P là người tham dự sự kiện đang đeo sau lưng 01 ba lô bằng vải, màu đỏ, loại dây rút, ngăn bên ngoài dạng lưới có để 01 (một) điện thoại di động. N đi theo và áp sát phía sau lưng chị P rồi lén lút dùng dao lam rạch ba lô của chị P, lấy cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9 màu hồng. Sau đó, N tháo vút sim, còn điện thoại giấu trong người. N tiếp tục tìm người khác để lấy trộm tài sản thì Tổ Tuần tra Công an Quận 2 phát hiện N có biểu hiện nghi vấn nên mời về Công an phường Thủ Thiêm làm việc.

Tại Công an phường Thủ Thiêm, Nguyễn Duy Hạnh N thừa nhận hành vi phạm tội như trên và giao nộp toàn bộ vật chứng. Do ban đầu chưa xác định được bị hại nhưng xác định được N là đối tượng đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 78/QĐTN-CATP-CQTHAHS ngày 27/9/2019 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã tiến hành bắt giữ và bàn giao N cho Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, N được đưa đi chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức, Bộ Công an.

Đối với chị Tiêu Thị Bích P sau khi mất tài sản không báo ngay mà đến ngày 09/12/2019 mới đến Công an phường Thủ Thiêm, Quận 2 trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 44/HĐĐGTS-TCKH ngày 18/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9, màu hồng, Imei 335085100933250 trị giá: 5.066.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9, màu hồng, Imei: 3355085100933250 là tài sản của chị Tiêu Thị Bích P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho chị P.

- 01 (một) phần dao lam bị gãy bằng kim loại dài 04 cm, rộng 01 cm, một cạnh sắc phía trên có dòng chữ “Super Thin Blade; 01 (một) que chọc khe sim bằng kim loại, hình bầu dục, mũi nhọn dài 01 cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Tiêu Thị Bích P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKSQ2 ngày 28/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Hạnh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Do không có tiền tiêu xài, khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 08/12/2019, Nguyễn Duy Hạnh N đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9, màu hồng, trị giá 5.066.0000 đồng. Hành vi của N đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm đề rắn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do lỗi cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Hạnh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với hình phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 166/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, thành hình phạt chung từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành.

Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của

người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân và tổ chức được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do lỗi cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên cần phải áp dụng để tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với: 01 (một) phần dao lam bị gãy bằng kim loại dài 04 cm, rộng 01 cm, một cạnh sắc phía trên có dòng chữ “Super Thin Blade; 01 (một) que chọc khe sim bằng kim loại, hình bầu dục, mũi nhọn dài 01 cm. Xét đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy Hạnh N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Hạnh N 01** (một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 166/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là **04** (năm) tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2019.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phần dao lam bị gãy bằng kim loại dài 04 cm, rộng 01 cm, một cạnh sắc phía trên có dòng chữ “Super Thin Blade; 01 (một) que chọc khe sim bằng kim loại, hình bầu dục, mũi nhọn dài 01 cm.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKSQ2 ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà